

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NP
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29 /2022/HS-ST**

Ngày 15 - 01 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vàng Thị Dưa.

Các Hội thẩm nhân dân Ông Hồ Chữ Dung và ông Khoàng Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NP.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30 /2021/TLST-HS ngày 30/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30 /2021/QĐXXST-HS ngày 24/12/2021 đối với bị cáo:

Cư A V; Sinh năm: 1990, tại huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Bản NC, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cư A Chính, sinh năm: 1955 và bà: Giàng Thị Cá, sinh năm: 1955; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị Dưa, sinh năm 1992, bị cáo chưa có con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 09/9/2021 tại Công an huyện NP, tỉnh Điện Biên đến nay, có mặt.

Bị hại: Thào Thị C, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Bản NC, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do (Có đơn xin xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cư A Chính, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Bản NC, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 01/01/2021 và ngày 02/6/2021 Cư A V đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, như sau:

Lần 1: Vào khoảng 14 giờ ngày 01/01/2021 Cur A V đi bộ từ nhà ở bản NC, xã S, huyện NP đến nhà chị dâu là Thảo Thị C ở cùng bản với mục đích chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô Honda WINER màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B1-811.78 mang về nhà sử dụng. Khi đến nơi Cur A V thấy chị C không có nhà chỉ thấy các con của chị C ở nhà, V đã nói với các con của C là cho chú mượn xe đi mua thuốc, sau đó Cur A V vào trong nhà lấy chìa khóa xe mô tô đang treo trên ở cột nhà rồi điều khiển xe mô tô đi lên trung tâm xã S để mua thuốc. Mua được thuốc V rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà ông Cur A Chính là bố đẻ của V, thấy ông Chính không có nhà V để chiếc xe mô tô ở hiên nhà ông Chính rồi đi về nhà V. Đến tối cùng ngày V đến nhà ông Chính nói: Con mượn xe mô tô của chị C, bố cho con gửi, Chính đồng ý. Chiều tối cùng ngày 01/01/2021 chị C đi làm về không thấy xe mô tô nên đã hỏi các con thì được biết Cur A V là người đã lấy chiếc xe mô tô. Sau đó chị C đã nhiều lần yêu cầu V trả lại xe nhưng V không trả lại.

Lần 2: Vào khoảng 07 giờ ngày 02/6/2021 Cur A V từ nhà ở bản NC, xã S, huyện NP đi bộ lên khu vực chăn trâu chị Thảo Thị C cách nhà khoảng 01 km với mục đích đi trộm trâu của chị C mang về quản lý, sử dụng. Khi đến nơi V nhìn thấy 04 con trâu đang buộc ở trong chuồng, quan sát xung quanh không có người trông coi, V đi vào chuồng trâu cởi dây buộc con trâu đực màu lông đen khoảng 04 tuổi rồi dắt trâu đi theo đường ô tô về nhà. Khoảng 09 giờ cùng ngày V dắt trâu đi qua nhà Cur A Chính thì Chính hỏi đi đâu về, V trả lời là con vừa đi dắt một con trâu của chị C về nuôi. Ông Chính bảo V phải đi thông báo cho C biết nhé. Sau đó V tiếp tục dắt trâu về nhà V. Ngày 03/6/2021 trên cơ sở đơn trình báo của chị Thảo Thị C tổ công tác Công an xã S và Đoàn biên phòng S đã đến nhà Cur A V để tạm giữ con trâu Cur A V đã trộm cắp của Thảo Thị C mang về xã để giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 07/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện NP, kết luận: 01 (Một) con trâu đực màu lông đen khoảng 04 tuổi, có giá là 35.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 07/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện NP, kết luận: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại: WINER màu đỏ đen, số khung 2606GY100683, số máy KC26E1137381 xe cũ đã qua sử dụng có giá là 24.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKSNP ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên truy tố bị can Cur A V về tội trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Cur A V về tội: Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Cur A V phạm tội trộm cắp tài sản. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1

Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Cur A V mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

Người bị hại Thào Thị C có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa bị cáo Cur A V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thái độ ăn năn hối cải, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Cur A V đã khai nhận, trong các ngày 01/01/2021 và ngày 02/6/2021 Cur A V đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm 01 chiếc xe mô tô Honda WINER màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B1-811.78 và 01 con trâu đực màu lông đen khoảng 04 tuổi của chị Thào Thị C là chị dâu của V với mục đích chiếm đoạt quản lý, sử dụng. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo trộm cắp là 59.000.000 đồng (Năm mươi chín triệu đồng). Bị cáo Cur A V đã thực hiện hành vi trộm cắp là độc lập, không có đồng phạm khác. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Cur A V đã có hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Cur A V thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo Cur A V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do nhận thức pháp luật hạn chế V cho rằng chiếm đoạt tài sản của bị hại là để quản lý giúp anh trai nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Trong vụ án này bị cáo phạm tội nhiều lần và thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm giữ vững kỷ cương của pháp luật và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung trong nhân dân.

[3] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Cur A V được bố mẹ cho đi học đến lớp 5/12 thì nghỉ học ở nhà, do nhận thức pháp luật hạn chế nên đã có hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo Cur A V có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Cur A V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường tiền công tìm kiếm trâu và tổn thất về tinh thần cho bị hại

Thào Thị C, bị hại đã có đơn đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V. Đây là những tình tiết để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP đã làm rõ bị cáo V đã 2 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác là 01 con trâu đực khoảng 4 tuổi và 01 chiếc xe mô tô với tổng trị giá 59.000.000 đồng. Vì vậy buộc bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét đề nghị và luận tội của đại diện Viện kiểm sát mức hình phạt đối với bị cáo Cur A V là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 173 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX xét thấy bị cáo Cur A V có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Gồm 01 chiếc xe mô tô Honda WINER màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B1-811.78 và 01 con trâu đực màu lông đen khoảng 04 tuổi. Tại giai đoạn điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho bị hại Thào Thị C theo biên bản ngày 06/11/2021 nên HĐXX không cần đề cập xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy bị hại Thào Thị C đã nhận lại tài sản bị mất gồm 01 chiếc xe mô tô Honda WINER màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B1-811.78 và 01 con trâu đực màu lông đen khoảng 04 tuổi với tổng trị giá 59.000.000 đồng. Bị cáo Cur A V đã bồi thường tiền công tìm kiếm trâu và tổn thất về tinh thần cho bị hại Thào Thị C là 5.000.000 đồng. Bị hại Thào Thị C có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử xác nhận việc bị cáo V đã bồi thường tiền công tìm kiếm trâu và tổn thất về tinh thần cho bị hại Thào Thị C là phù hợp với quy định của pháp luật và không cần đề cập xem xét trách nhiệm dân sự đối với bị cáo V.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, xét thấy gia đình bị cáo Cur A V là hộ nghèo theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10]. Về những vấn đề liên quan khác: Trong vụ án thể hiện Cur A Chính đã có hành vi dùng chiếc ghế gỗ gây thương tích cho Thảo Thị C khi C đến nhà Cur A V đòi lại con trâu. Hành vi của Cur A Chính đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP khởi tố điều tra trong một vụ án khác. Ngoài ra Cur A Chính còn có hành vi chống trả lực lượng chức năng khi đến thu giữ con trâu mà Cur A V đã chiếm đoạt của Thảo Thị C. Quá trình điều tra xét thấy hành vi của Cur A Chính chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Cur A Chính bằng hình thức phạt tiền, do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Cur A V phạm tội: Trộm cắp tài sản.

[2] Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; và Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Cur A V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, kể từ ngày bắt tạm giam: 09/9/2021.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016: Bị cáo Cur A V được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao nhận bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo ;
- CQĐT Công an huyện NP;
- Nhà tạm giữ Công an huyện NP;
- CQTHAHS huyện NP;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện NP;
- PC 81 CA tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện NP;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vàng Thị Dưa

